TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG KHÊ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2020/QĐST-HNGĐ	*Hương Khê, ngày 29 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị T; sinh năm: 1990; địa chỉ: Xóm X, xã L, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Đ; sinh năm: 1985; địa chỉ: Xóm X, xã L, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Đ và chị Trần Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Các bên đương sự thỏa thuận anh Nguyễn Văn Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Nguyễn Tâm L, sinh ngày 12/9/2012, cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Đ không yêu cầu chị T cấp dưỡng

nuôi con.

Chị Trần Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; đồng thời, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị T nhận nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn. Chị đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0004527 ngày 08/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, nay được trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Khê;
- THADS huyện Hương Khê;
- UBND xã L;
- Lưu HSVA; VPTA.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thanh Tùng